

Dự báo kết quả review chỉ số MarketVector VN Local Q4/2024

Võ Thị Nhật Minh

Trưởng phòng, Phân tích chiến lược TT
 minh.vtn@hsc.com.vn
 +84 28 3823 3299 Ext. 365

- Chỉ số MarketVector Vietnam Local – chỉ số cơ sở của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF – sẽ công bố kết quả review Q4/2024 vào ngày 15/12/2024; mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 23/12/2024.
- HSC tin rằng giỏ chỉ số sẽ thêm vào SIP, VTP và MBS trong khi không loại ra cổ phiếu nào.
- Dòng vốn quỹ ETF: Quỹ ETF này đã bị rút vốn khoảng 25,2 triệu USD trong tháng 11 và khoảng 45,8 triệu USD từ đầu năm 2024 đến nay.

Giỏ chỉ số MarketVector VN Local có thể thêm vào SIP, VTP và MBS

Các cổ phiếu SIP, VTP và MBS là những ứng viên có khả năng cao nhất được thêm vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local trong đợt review Q4/2024 nhờ những lý do sau: Vốn hóa thị trường lần lượt là 674 triệu USD, 640 triệu USD và 612 triệu USD, nằm trong top 85% vốn hóa free float tích lũy trong số các cổ phiếu đủ điều kiện, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng và tỷ lệ free float trên 10%. Giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của các cổ phiếu này lần lượt vào khoảng 1,1 triệu USD/ngày, 3,6 triệu USD/ngày và 3,8 triệu USD/ngày.

Các cổ phiếu Việt Nam hiện tại trong giỏ chỉ số đủ điều kiện để được giữ lại

Hiện tại, 44 cổ phiếu Việt Nam trong giỏ chỉ số MarketVector Vietnam đáp ứng tất cả các tiêu chí cần thiết (vốn hóa, thanh khoản, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, tỷ lệ free float) để được giữ lại trong giỏ chỉ số. Do đó, trong đợt tái cơ cấu này, HSC dự báo sẽ không có cổ phiếu nào bị loại ra.

Những cổ phiếu sẽ được mua/bán để tái cơ cấu danh mục

Quỹ Market Vectors Vietnam ETF sử dụng chỉ số MarketVector Vietnam Local làm cơ sở. Trong đợt tái cơ cấu danh mục vào ngày 20/12/2024, HSC dự báo quỹ này sẽ cần mua vào khoảng 2 triệu cổ phiếu SIP, 1 triệu cổ phiếu VTP và 2,8 triệu cổ phiếu MBS;

Chúng tôi cũng dự báo quỹ này sẽ mua vào đáng kể cổ phiếu CEO, VNM và VCI; đồng thời bán ra đáng kể cổ phiếu VND, SHB và NVL.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 29/11.

Bảng 1: Các tiêu chí của chỉ số MarketVector Vietnam Local Index

Tiêu chí	Cổ phiếu mới (bao gồm)	Cổ phiếu hiện tại (không bao gồm)
Vốn hóa	>= 150 triệu USD	>= 75 triệu USD
Thanh khoản	USD1.0mn/day for current and previous 2 reviews 1 triệu USD / ngày cho 2 kỳ review hiện tại và 2 kỳ trước đó	1 triệu USD / ngày cho 2 kỳ review hiện tại và trước đó
	Ít nhất 250.000 cổ phiếu được giao dịch/tháng trong 6 tháng gần nhất và trong kỳ review hiện tại và 2 kỳ trước đó	Ít nhất 250.000 cổ phiếu được giao dịch/tháng trong 6 tháng gần nhất và trong kỳ review hiện tại và 2 kỳ trước đó
Free float/ room ngoại còn lại	Ít nhất 10%	Ít nhất 5%

Nguồn: Website các quỹ

Giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local dự kiến thêm vào ba cổ phiếu và không loại ra cổ phiếu nào

Chỉ số MarketVector Vietnam Local sẽ công bố kết quả review Q4/2024 vào ngày 14/12/2024. Ngày cơ cấu danh mục là ngày 20/12/2024 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 23/12/2024. HSC nhận thấy các cổ phiếu SIP, VTP và MBS là những ứng viên tiềm năng để được thêm vào giỏ chỉ số. Trong khi đó, chúng tôi cho rằng sẽ không có cổ phiếu Việt Nam nào bị loại ra trong đợt review này.

SIP, VTP và MBS có thể được thêm vào và không có cổ phiếu nào bị loại ra

Đợt review chỉ số MarketVector Vietnam Local Q4/2024 sẽ dựa trên dữ liệu đóng cửa của ngày làm việc cuối trong tháng 11/2024. Dựa trên các tiêu chí và dữ liệu tính đến ngày 27/11/2024, HSC nhận thấy các cổ phiếu SIP, VTP và MBS là những ứng viên tiềm năng để được bổ sung vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local.

Cụ thể, vốn hóa thị trường hiện tại của ba cổ phiếu này lần lượt là 674 triệu USD, 640 triệu USD và 612 triệu USD. Giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của các cổ phiếu SIP, VTP và MBS lần lượt vào khoảng 1,1 triệu USD/ngày, 3,6 triệu USD/ngày và 3,8 triệu USD/ngày; tỷ lệ free float trên 10% và tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng lần lượt là 46%, 41,7% và 46,3%. Ba 3 cổ phiếu này cũng nằm trong top 85% vốn hóa free float tích lũy trong số các cổ phiếu đủ điều kiện. Do đó, HSC dự báo MarketVector Vietnam Local có thể thêm SIP, VTP và MBS vào giỏ chỉ số.

Hiện tại, 44 cổ phiếu Việt Nam trong giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local đáp ứng tất cả các tiêu chí cần thiết (vốn hóa, thanh khoản, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, tỷ lệ free float) để được giữ lại trong giỏ chỉ số. Do đó, trong đợt review này, HSC dự báo sẽ không có cổ phiếu Việt Nam nào bị loại ra.

Trong Q4/2024, chúng tôi dự báo tỷ trọng của SIP, VTP và MBS trong giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local sẽ lần lượt vào khoảng 1,5%, 0,8% và 1,3%. HSC ước tính top 5 cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong giỏ chỉ số bao gồm VIC (8%), VHM (8%), VNM (7%), HPG (6,5%) và VCB (6,0%), đóng góp khoảng 35,5% tổng tỷ trọng giỏ chỉ số.

Quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF – sử dụng chỉ số MarketVector Vietnam Local làm cơ sở với tổng tài sản quản lý hiện tại là 434 triệu USD – sẽ cần mua mới cổ phiếu SIP (2 triệu cổ phiếu), VTP (1 triệu cổ phiếu) và MBS (2,8 triệu cổ phiếu) vào ngày tái cơ cấu giỏ chỉ số (20/12/2024). Chúng tôi dự báo quỹ này sẽ mua vào một lượng đáng kể cổ phiếu CEO (3,6 triệu cổ phiếu), VNM (1,2 triệu cổ phiếu) và VCI (1,1 triệu cổ phiếu), đồng thời bán ra một lượng đáng kể cổ phiếu VND (2,4 triệu cổ phiếu), SHB (2,1 triệu cổ phiếu) và NVL (1,6 triệu cổ phiếu).

Lưu ý, những biến động về giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu. Đợt review chỉ số theo quý tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 3/2025.

Tổng quy mô của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF hiện khoảng 434 triệu USD, giảm 9,2% so với đầu năm, với 37 triệu chứng chỉ quỹ. Cổ phiếu Việt Nam chiếm 100% tổng tỷ trọng danh mục. Kể từ đầu năm quỹ ETF này đã bị rút vốn 45,8 triệu USD. Chỉ tính riêng trong tháng 11, quỹ đã bị rút ròng 25,2 triệu USD. Hiện tại, giá chứng chỉ của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF hiện thấp hơn 0,9% so với NAV, vì vậy chúng tôi cho rằng việc thu hút vốn của quỹ vào thời điểm này đang hạn chế.

Bảng 2: Thông tin quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF

	Cuối năm 2023	Hiện tại	Thay đổi
Số lượng CCQ (triệu CCQ)	40.8	37.0	(3.80)
NAV (USD)	12.9	11.7	-9.2%
Tổng tài sản (triệu USD)	527.3	434.0	-17.7%

Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 3: Ước tính tỷ trọng mới và số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF

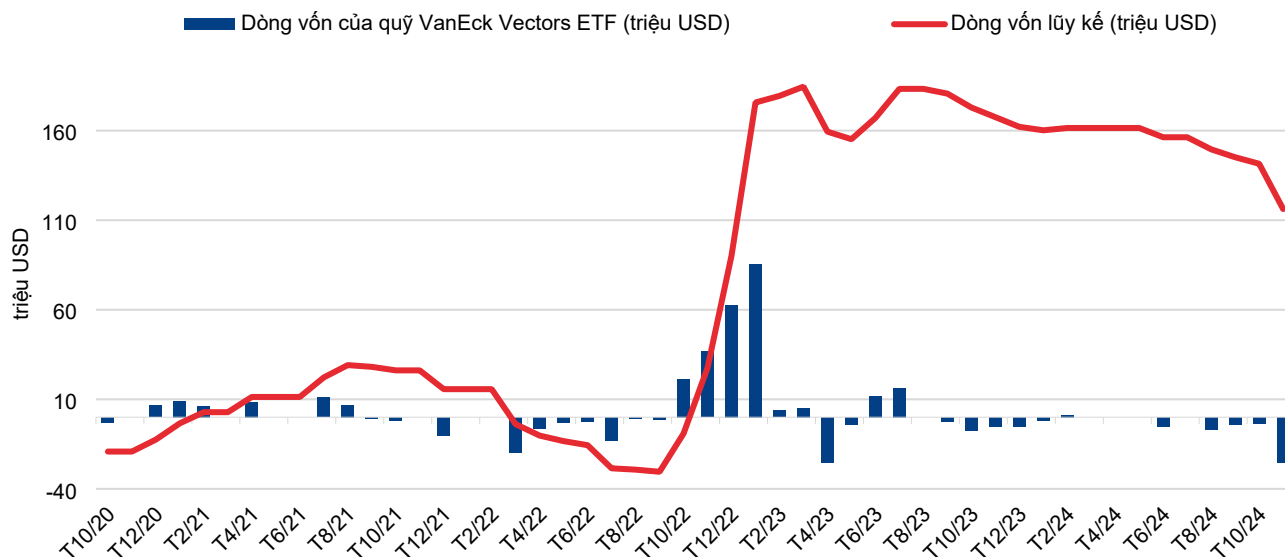
MarketVector Vietnam Local Index có thể thêm vào SIP, VTP và MBS trong kỳ review Q4/2024

Doanh nghiệp	Mã CK	Vốn hóa (triệu USD)	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	Thay đổi	Thị giá (đồng)	Ước tính số lượng CP mua vào/bán ra
CEO Group	CEO	567	0.8%	1.2%	0.5%	14,200	3,617,344
MB Securities	MBS	612	0.0%	0.8%	0.8%	27,400	2,896,215
SVGR CORP	SIP	674	0.0%	1.5%	1.5%	78,400	2,006,307
Vinamilk	VNM	5,502	6.2%	7.0%	0.8%	64,500	1,258,390
Vietcap Securities	VCI	969	2.8%	3.2%	0.4%	33,050	1,157,854
Viettel Post	VTP	640	0.0%	1.3%	1.3%	128,800	1,031,598
VinGroup	VIC	6,352	7.8%	8.0%	0.2%	40,700	460,213
Van Phu - Invest	VPI	754	1.5%	1.5%	0.0%	57,700	(7,780)
Viettel Construction	CTR	549	1.0%	0.9%	-0.1%	117,600	(70,108)
KIDO Group	KDC	607	0.9%	0.8%	-0.1%	51,300	(127,463)
IDICO	IDC	738	1.0%	0.9%	-0.1%	54,800	(170,780)
Vinhomes	VHM	6,890	8.1%	8.0%	-0.1%	41,100	(177,230)
Bao Viet Group	BVH	1,345	1.0%	0.9%	-0.1%	44,400	(182,873)
Vietjet Air	VJC	2,259	2.1%	1.9%	-0.2%	102,200	(188,356)
Khang Dien House	KDH	1,364	0.9%	0.8%	-0.1%	33,050	(201,162)
Ducgiang Chemicals	DGC	1,669	2.8%	2.6%	-0.2%	107,700	(202,492)
HA DO Construction	HDG	397	0.8%	0.7%	-0.1%	28,900	(207,629)
SSI Securities	SSI	1,946	5.6%	5.5%	-0.1%	24,300	(214,114)
Vinh Hoan Corp.	VHC	655	1.8%	1.7%	-0.2%	71,500	(239,182)
Petroleum Technical Services	PVS	661	1.0%	0.9%	-0.1%	33,900	(244,598)
SABECO	SAB	2,905	1.6%	1.4%	-0.1%	55,500	(265,077)
PetroVietnam Camau Fertilizer	DCM	798	1.1%	1.0%	-0.1%	36,950	(322,691)
Petrovietnam Fertilizer and Chemicals	DPM	562	1.1%	1.0%	-0.1%	35,200	(345,490)
FPT Securities	FTS	521	1.5%	1.3%	-0.1%	41,700	(349,391)
Hoa Sen Group	HSG	482	0.9%	0.8%	-0.1%	19,000	(381,205)
PetroVietNam Drilling & Well	PVD	535	1.0%	0.9%	-0.1%	23,600	(421,418)
Kinh Bac Urban Development	KBC	871	1.3%	1.2%	-0.1%	27,800	(426,820)
Masan Group	MSN	4,250	5.0%	4.7%	-0.3%	72,400	(427,733)
Dat xanh real estate	DXG	512	0.9%	0.9%	-0.1%	17,400	(432,402)
Thanh Thanh Cong - Bien Hoa Sugar	SBT	372	0.8%	0.8%	-0.1%	12,300	(435,623)
Vietcombank	VCB	21,124	6.4%	6.0%	-0.4%	92,600	(471,975)
Gelex Group JSC	GEX	661	1.5%	1.4%	-0.1%	18,850	(526,115)
Vinaconex Group	VCG	428	0.9%	0.8%	-0.1%	17,500	(526,746)
Hoang Huy Investment Financial Services	TCH	427	1.1%	1.0%	-0.1%	15,650	(605,229)
DIC Corp	DIG	507	1.3%	1.1%	-0.1%	20,350	(631,310)
Eximbank	EIB	1,429	2.0%	1.9%	-0.1%	18,800	(640,900)
Sai Gon - Ha Noi Securities	SHS	438	1.0%	0.9%	-0.1%	13,200	(679,863)
PV Power	POW	1,190	1.3%	1.2%	-0.1%	12,450	(779,707)
Phat Dat Real Estate	PDR	754	1.8%	1.6%	-0.2%	21,150	(806,803)
Tasco	HUT	576	1.5%	1.4%	-0.1%	15,800	(881,136)
HAGL Corporation	HAG	516	1.3%	1.2%	-0.1%	11,950	(1,144,082)
VIX Securities	VIX	595	1.4%	1.3%	-0.1%	10,000	(1,186,175)
Vincom Retail	VRE	1,669	2.6%	2.3%	-0.2%	18,000	(1,441,323)
Hoa Phat Group	HPG	6,892	6.9%	6.5%	-0.4%	26,400	(1,655,487)
Novaland	NVL	884	2.2%	2.0%	-0.2%	11,100	(1,665,570)
SH Bank	SHB	1,532	2.3%	2.1%	-0.2%	10,250	(2,104,431)
VNDIRECT	VND	864	3.5%	3.2%	-0.3%	13,900	(2,420,922)
Tổng cộng		87,445	100%	100%			

Nguồn: HSC dự báo

Biểu đồ 4: Dòng vốn hàng tháng của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF (triệu USD)

Quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF bị rút vốn đáng kể trong tháng 11



Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 5: Chênh lệch RNAV và giá CCQ VanEck Vectors Vietnam ETF (%) & dòng vốn hàng ngày

Ngày	Số lượng CCQ (triệu CCQ)	Chênh lệch RNAV và giá CCQ	Dòng vốn (triệu USD)
1-11-24	39.10	-1.1%	-
4-11-24	38.95	-0.9%	(1.78)
5-11-24	38.95	-1.1%	-
6-11-24	38.95	-0.1%	-
7-11-24	38.55	-0.2%	(4.81)
8-11-24	38.55	-0.2%	-
11-11-24	38.55	-0.1%	-
12-11-24	38.20	-0.6%	(4.16)
13-11-24	38.20	-0.9%	-
14-11-24	38.20	-0.8%	-
15-11-24	37.85	-1.3%	(4.04)
18-11-24	37.45	-0.8%	(4.63)
19-11-24	37.45	-0.7%	-
20-11-24	37.45	-0.7%	-
21-11-24	36.95	-0.6%	(5.85)
22-11-24	36.95	-0.3%	-
25-11-24	36.95	-0.1%	-
26-11-24	36.95	-0.5%	-
27-11-24	36.95	-0.8%	-
28-11-24	36.95	-0.8%	-
29-11-24	36.95	-0.8%	-

Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 6: MarketVector Vietnam Local Index Review – các mốc thời gian

	Chu kỳ	Ngày công bố (sau khi thị trường đóng cửa)	Ngày thực hiện	Ngày hiệu lực (trước khi thị trường mở cửa)
MarketVector Vietnam Local Index	Q4/24	14-12-24	20-12-24	23-12-24
	Q1/25	15-3-25	21-3-25	24-3-25

Nguồn: Fund's website

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn